

Số: 05 /2022/NQ-HĐND

Đăk Gleï, ngày 27 tháng 7 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện  
khóa XV, nhiệm kỳ 2021 – 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLEI  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 629/2019/NQ-UBTVQH ngày 30/01/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn thực hiện một số hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp.*

*Xét Tờ trình số 07/TTr-TTHĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Thường trực HĐND huyện về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Đăk Gleï Khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Đăk Gleï khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

**Điều 2.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân huyện; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Đăk Gleï Khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 26 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 3 tháng 8 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND-UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND-UBND huyện;
- BTT UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND, các Ban HĐND huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Văn Phòng HĐND-UBND huyện;
- Các ban, ngành đoàn thể cấp huyện;
- Các cơ quan, đơn vị đóng chân trên địa bàn;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin Điện tử huyện Đắk Glei;
- Lưu: VT. *Phu*

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Trung Thông**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK GLEI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026**  
(Kèm theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2022  
của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glei)

### **Chương I**

## **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc, tổ chức hoạt động, mối quan hệ công tác và điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện (HĐND huyện), Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện Đắk Glei Khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

2. Các nội dung không quy định tại Quy chế này, thực hiện theo các văn bản pháp luật khác có liên quan.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện Khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của HĐND huyện.

### **Điều 3. Nguyên tắc hoạt động**

1. Tuân thủ theo Hiến pháp và pháp luật
2. Bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, hiệu quả.
3. Không làm cản trở đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.
4. Tuân thủ quy định của pháp luật, sự lãnh đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.
5. Bảo đảm sự phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong các hoạt động thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định.

6. HĐND huyện làm việc theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số.

7. Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện làm việc theo chế độ tập thể và nguyên tắc tập trung dân chủ.

## **Chương II**

# **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, THƯỜNG TRỰC, CÁC BAN, TỔ ĐẠI BIỂU VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

## **Mục 1**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND HUYỆN**

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng nhân dân huyện**

1. Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 gồm 31 đại biểu (*hiện còn 30 đại biểu*) được bầu tại 08 đơn vị bầu của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

2. Thường trực HĐND huyện gồm Chủ tịch HĐND, một Phó Chủ tịch HĐND và các Ủy viên là Trưởng ban của HĐND huyện. Chủ tịch HĐND huyện là đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm; Phó Chủ tịch HĐND huyện là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách.

3. Hội đồng nhân dân huyện thành lập 2 Ban: Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Xã hội (*theo Nghị quyết số 1130/2016/UBTVQH13 ngày 14/01/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội*). Ban của HĐND huyện gồm có Trưởng ban, một Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Trưởng ban của HĐND huyện là đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm; Phó Trưởng ban của HĐND huyện là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách.

4. Các đại biểu HĐND huyện được bầu ở một hoặc nhiều đơn vị bầu cử hợp thành Tổ đại biểu HĐND huyện. HĐND huyện thành lập các Tổ đại biểu tại các đơn vị bầu cử. Tổ trưởng và Tổ phó của Tổ đại biểu HĐND do Thường trực HĐND huyện quyết định.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND huyện**

HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 26 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 (*sau đây viết tắt là Luật Tổ chức chính quyền địa phương*); Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 (*sau đây viết tắt là Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật*); Mục 1 Chương III Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 (*sau đây viết tắt là Luật Hoạt động giám sát*); Luật Tiếp công dân; Nghị quyết 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn một số hoạt động của HĐND và các quy định pháp luật khác có liên quan.

## **Điều 6. Kỳ họp của HĐND huyện**

### **1. Đăng ký nội dung trình kỳ họp.**

a) Đối với Kỳ họp thường lệ:

- Các báo cáo, dự thảo nghị quyết không phải là nghị quyết quy phạm pháp luật đã được xác định trong nghị quyết của HĐND huyện về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ hằng năm thì cơ quan trình không phải làm tờ trình đăng ký nội dung trình kỳ họp.

- Các báo cáo, dự thảo nghị quyết phát sinh ngoài nghị quyết của HĐND huyện về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ hằng năm: Chậm nhất trước ngày khai mạc kỳ họp **60** ngày đối với dự thảo nghị quyết quy phạm pháp luật và **45** ngày đối với báo cáo, dự thảo nghị quyết không phải là nghị quyết quy phạm pháp luật, cơ quan trình gửi hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết, tờ trình xin rút (hoặc đăng ký bổ sung) nội dung trình kỳ họp về Thường trực HĐND huyện để xem xét, quyết định.

b) Đối với Kỳ họp chuyên đề (hoặc giải quyết công việc phát sinh đột xuất)

Cơ quan có thẩm quyền đề nghị HĐND huyện tổ chức họp chuyên đề gửi hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết, tờ trình đăng ký nội dung trình kỳ họp, nói rõ sự cần thiết (đã bao gồm mục đích) phải triệu tập kỳ họp, thời gian dự kiến trình HĐND huyện để Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định. Riêng đối với các nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết phải thực hiện theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

### **2. Hội nghị liên tịch**

Chậm nhất 40 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ, Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo các Ban của HĐND huyện, đại diện lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân, Chi Cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện tổ chức hội nghị liên tịch để thống nhất nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp, thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để cử tri và Nhân dân biết, theo dõi.

### **3. Thời điểm khai mạc Kỳ họp**

a) Đối với Kỳ họp thường lệ: HĐND huyện họp mỗi năm ít nhất hai kỳ. Trong đó, Kỳ họp thường lệ giữa năm khai mạc trước ngày **20 tháng 7** hằng năm; Kỳ họp thường lệ cuối năm khai mạc trước ngày 20 tháng 12 hằng năm. Đối với các kỳ họp còn lại, giao Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định.

b) Đối với Kỳ họp chuyên đề: Trên cơ sở đề nghị của cơ quan trình tại điểm b Khoản 1 Điều này, giao Thường trực HĐND huyện xem xét quyết định và thông báo cho các cơ quan, đơn vị biết, phối hợp thực hiện.

#### **4. Khách mời tham dự kỳ họp**

a) Đối với Kỳ họp thường lệ

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan: Thường trực HĐND tỉnh, Thường trực Huyện ủy, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Chi Cục thi hành án dân sự, các phòng ban thuộc UBND huyện, các cơ quan, đơn vị đóng chân trên địa bàn huyện và Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND các xã, thị trấn.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, lãnh đạo UBND huyện.

- Trung tâm VH-TT-DL&TT huyện, Công thông tin điện tử huyện dự đưa tin.

b) Đối với Kỳ họp chuyên đề

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan: Thường trực Huyện ủy, UBND huyện, Ban Thường trực Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, lãnh đạo các phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện và các cơ quan, đơn vị đóng chân trên địa bàn *(có liên quan đến nội dung trình kỳ họp)*.

- Trung tâm VH-TT-DL&TT huyện, Trang thông tin điện tử huyện dự đưa tin.

c) Ngoài các thành phần ở điểm a, điểm b khoản này, Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định mời thêm một số thành phần khác khi thấy cần thiết.

#### **5. Thông qua Chương trình kỳ họp**

Đại diện Thường trực HĐND huyện thông qua Chương trình kỳ họp và xin ý kiến biểu quyết của các vị đại biểu HĐND huyện về Chương trình kỳ họp.

#### **6. Thảo luận tại kỳ họp**

Căn cứ mục đích, yêu cầu, khối lượng thời gian tổ chức... của mỗi kỳ họp, Chủ tọa kỳ họp quyết định hình thức thảo luận tại Tổ và thảo luận tại Hội trường.

#### **7. Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại kỳ họp**

a) Phiên họp chất vấn được tiến hành theo quy định tại Điều 60 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

b) Trước kỳ họp, theo thời điểm đã được xác định trong Kế hoạch tiếp xúc cử tri, đại biểu HĐND huyện ghi vấn đề chất vấn, người được chất vấn vào phiếu chất vấn, gửi về Thường trực HĐND huyện (*qua Văn phòng HĐND-UBND huyện*) để tổng hợp, thống nhất trình HĐND xem xét và gửi nội dung chất vấn cho người được chất vấn biết, chuẩn bị.

c) Tại kỳ họp, sau khi HĐND biểu quyết thông qua nhóm vấn đề chất vấn, nội dung chất vấn và người được chất vấn, nếu đại biểu tiếp tục có ý kiến chất vấn thì gửi cho Thư ký kỳ họp tổng hợp, báo cáo Chủ tọa xem xét, quyết định.

d) Người được chất vấn phải chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn, gửi về Thường trực HĐND huyện (*qua Văn phòng HĐND-UBND huyện*) để tổng hợp, báo cáo Chủ tọa xem xét, điều hành phiên chất vấn.

đ) HĐND huyện xem xét quyết định việc ra nghị quyết về vấn đề chất vấn theo quy định tại khoản 5, Điều 60 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

### **8. Ban hành nghị quyết, biên bản của kỳ họp**

- Sau khi bế mạc, các nghị quyết, báo cáo, biên bản của kỳ họp HĐND phải được thực hiện theo đúng quy định Điều 86 Luật Tổ chức chính quyền địa phương (*chậm nhất 10 ngày kể từ ngày bế mạc kỳ họp*)

- Giao Thường trực HĐND huyện chỉ đạo các Ban của HĐND huyện, Văn phòng HĐND-UBND huyện hoàn thiện, trình ký chứng thực theo quy định.

### **9. Đại biểu tham dự kỳ họp**

a) Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp HĐND huyện. Sau khi nhận được giấy triệu tập, đại biểu phải xác nhận (*có hoặc không tham dự kỳ họp, lý do không tham dự*) với Văn phòng HĐND-UBND huyện (*qua nhóm Zalo đại biểu HĐND huyện hoặc qua số điện thoại: 0260.3505650*); đồng thời, báo cáo với Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện để tổng hợp, báo cáo Chủ tọa kỳ họp biết, điều hành.

b) Đại biểu HĐND huyện và đại biểu là khách mời tham dự kỳ họp đến trước giờ khai mạc ít nhất 15 phút để ổn định tổ chức đồng thời phải tham dự đầy đủ thời gian, chương trình kỳ họp; nếu vắng mặt phải được chủ tọa kỳ họp đồng ý.

### **10. Tài liệu phục vụ kỳ họp**

a) Tài liệu Kỳ họp HĐND huyện sử dụng văn bản điện tử (*trừ tài liệu mật*); tài liệu lưu hành và việc sử dụng, bảo quản tài liệu tại kỳ họp thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

b) Đại biểu thường xuyên đăng nhập vào tài khoản ioffice của mình và nhóm Zalo đại biểu HĐND huyện hoặc trên Trang thông tin điện tử Huyện Đắk Glei để tiếp nhận thông tin, tài liệu phục vụ kỳ họp.

c) Thời gian gửi tài liệu

- Đối với kỳ họp thường lệ:

+ Gửi chương trình kỳ họp, các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp để phục vụ đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri, nghiên cứu thảo luận ở tổ: Chậm nhất là 25 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

+ Gửi các tài liệu bổ sung: *(như Báo cáo tổng hợp về tình hình kinh tế - xã hội, tình hình thực hiện thu, chi ngân sách và các tờ trình dự thảo nghị quyết; Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND huyện; Báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp của các Ban của HĐND huyện; tài liệu cơ quan trình gửi sau khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền (nếu có); ...)* chậm nhất là trước phiên khai mạc kỳ họp.

- Đối với kỳ họp chuyên đề: chậm nhất 03 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

d) Đối với các hồ sơ tài liệu thuộc danh mục bảo vệ bí mật nhà nước, cơ quan trình gửi tài liệu giấy đảm bảo số lượng, tiến độ và chịu trách nhiệm thu hồi theo quy định.

### **Điều 7. Tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ**

1. Tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện thực hiện theo quy định tại Điều 94 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Kế hoạch tiếp xúc cử tri của HĐND huyện.

2. Chậm nhất 30 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp và chậm nhất 10 ngày sau ngày bế mạc kỳ họp, Thường trực HĐND huyện phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri, xác định rõ nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần và trách nhiệm của từng thành phần ở trong và sau thời gian tiếp xúc cử tri... gửi đến các Tổ đại biểu và các địa phương, cơ quan có liên quan để biết, phối hợp thực hiện.

3. Sau khi hoàn thành Tiếp xúc cử tri, Tổ đại biểu phối hợp với lãnh đạo UBND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của các xã, thị trấn tiến hành họp để thống nhất phân loại, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết, trả lời của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, gửi về Thường trực HĐND huyện để xem xét, chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, trả lời; đồng thời gửi về Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện để theo dõi.

### **Điều 8. Hoạt động giám sát của HĐND huyện**



- HĐND huyện thực hiện giám sát theo Luật Hoạt động giám sát, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số hoạt động giám sát của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện (*sau đây viết tắt là theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội*); chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, phân công của HĐND huyện (*nếu có*) và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Trên cơ sở Kế hoạch giám sát của HĐND huyện và tình hình thực tế, Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện xem xét, quyết định tích hợp các cuộc giám sát chuyên đề vào cùng một thời điểm, trên cùng một địa bàn để tiết kiệm chi phí, góp phần thực hiện cải cách hành chính ở địa phương. Trường hợp không tích hợp được thì HĐND và các cơ quan thực hiện giám sát độc lập theo thẩm quyền.

## Mục 2

### HOẠT ĐỘNG CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN

#### **Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện**

1. Thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 104 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định khác có liên quan.

2. Hội ý giải quyết công việc và tổ chức phiên họp của Thường trực

Thường trực HĐND huyện thực hiện chế độ hội ý giải quyết công việc hằng tuần và tổ chức các phiên họp định kỳ theo quy định tại Điều 106 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Điều 72 của Luật Hoạt động giám sát và Quy chế làm việc của Thường trực HĐND huyện.

#### **Điều 10. Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND huyện**

Thường trực HĐND huyện thực hiện giám sát theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

**Điều 11.** Thường trực HĐND huyện ban hành Quy chế làm việc đảm bảo phù hợp nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định và điều kiện thực tế của địa phương.

## Mục 3

### HOẠT ĐỘNG CÁC BAN CỦA HĐND HUYỆN

#### **Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn các Ban HĐND huyện**

1. Hội đồng nhân dân huyện quyết định thành lập 02 Ban HĐND huyện (Ban Pháp chế và Ban Kinh tế - Xã hội) thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định từ Điều 108 đến Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2. Thực hiện hoạt động giám sát, khảo sát theo quy định của Luật liên quan, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chỉ đạo, phân công của Thường trực HĐND huyện. Kết quả giám sát, khảo sát phải báo cáo HĐND, Thường trực HĐND theo quy định.

3. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án theo quy định tại Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Điều 78 Luật Hoạt động giám sát, Điều 124 và khoản 1 Điều 126 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác có liên quan.

4. Ban hành Quy chế làm việc của các Ban phù hợp với nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định và điều kiện thực tế của địa phương.

#### **Mục 4**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ ĐẠI BIỂU VÀ ĐẠI BIỂU HĐND HUYỆN**

#### **Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ đại biểu HĐND huyện**

1. Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Điều 112 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2. Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phân công của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện và các văn bản khác có liên quan.

Trước ngày 15 tháng 01 hằng năm, căn cứ Nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện và các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện ban hành Kế hoạch giám sát của Tổ để thực hiện ít nhất 02 cuộc giám sát chuyên đề trong năm. Trong đó, xác định rõ đối tượng, phạm vi, nội dung, kế hoạch và thành phần tham gia giám sát của Tổ đại biểu HĐND huyện gửi về Thường trực HĐND huyện theo dõi, chỉ đạo.

3. Cơ sở xác nhận tính pháp lý của văn bản do Tổ đại biểu HĐND huyện ban hành thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 629/2019/NQ-UBTVQH14 ngày 30/1/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

#### **Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND huyện**

1. Đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 91 đến Điều 102 Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Đại biểu HĐND huyện hoạt động không chuyên trách phải đảm bảo dành ít nhất một phần ba thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND theo quy định tại khoản 2 Điều 103 Luật Tổ chức chính quyền địa

phương. Ngoài khoản 1 Điều này, Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- + Nghiên cứu chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
- + Tham dự các kỳ họp của HĐND xã nơi mình ứng cử.
- + Nghiên cứu tài liệu trên công thông tin điện tử của huyện.
- + Tham gia góp ý nội dung các dự thảo Nghị quyết, Báo cáo, Đề án.
- + Tích cực tranh luận, chất vấn tại kỳ họp đối với các vấn đề bức xúc mà cử tri quan tâm.

2. Đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phân công của Thường trực HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện và các văn bản khác có liên quan.

### **Chương III**

## **QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND HUYỆN**

**Điều 15: Quan hệ công tác của Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện và Tổ đại biểu HĐND tỉnh.**

1. Quan hệ công tác của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện và Tổ đại biểu HĐND tỉnh với các cơ quan, đơn vị, địa phương... thực hiện theo quy chế làm việc của Thường trực HĐND huyện (*ban hành kèm theo Nghị quyết số 43-NQ/TTHĐND ngày 03/8/2021 của Thường trực HĐND huyện*) và quy chế làm việc của các Ban của HĐND huyện.

2. Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện thường xuyên giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với tổ đại biểu HĐND tỉnh bầu tại huyện.

**Điều 16: Mối quan hệ giữa Thường trực HĐND huyện với Ban Tuyên giáo Huyện ủy.**

1. Thực hiện Theo Quy chế phối hợp Số 01-QC/BTG-HĐND ngày 15/8/2021 của Ban Tuyên giáo Huyện ủy và Hội đồng nhân dân huyện về việc phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy với HĐND huyện trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm nhân dân quan tâm gia đoạn 2021-2026.

2. Sau các Kỳ họp thường lệ, kỳ họp chuyên đề, Thường trực HĐND huyện cung cấp thông tin kết quả kỳ họp cho Ban Tuyên giáo huyện ủy để tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện.

**Điều 17. Quan hệ phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể nhân dân cấp huyện**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện về tình hình hoạt động sáu tháng và hàng năm của Hội đồng nhân dân huyện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện mời Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện dự phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, hội nghị liên tịch chuẩn bị nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện và các cuộc họp có liên quan của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện. Người đứng đầu các phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện có thể được mời dự các cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện khi bàn đến những vấn đề có liên quan
3. Tại kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện báo cáo về hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền và báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri với Hội đồng nhân dân huyện.
4. Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức Chính trị xã hội theo dõi hoạt động, giúp đỡ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện làm nhiệm vụ đại biểu và tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tiếp xúc cử tri.
5. Tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tham gia hoạt động giám sát theo quy định của pháp luật; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự thảo văn bản pháp luật và những vấn đề quan trọng ở địa phương.
6. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tham dự các hội nghị sơ kết, tổng kết và các cuộc họp khác có liên quan của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

**Điều 18. Kinh phí hoạt động, chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động**

Kinh phí hoạt động; chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, Tổ đại biểu do ngân sách địa phương đảm bảo; việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Chương IV**

**HIỆU LỰC THI HÀNH VÀ SỬA ĐỔI BỔ SUNG**

**Điều 19. Hiệu lực thi hành**

1. HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện; UBND huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**Điều 20. Sửa đổi bổ sung.**

1. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản được dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Giao Thường trực HĐND huyện thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và tình hình thực tế, đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung để trình HĐND huyện xem xét, quyết định./.

---